

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Minh Tuyết
2. Địa chỉ: Số 54 ,đường Trần Đăng Ninh, phường Hoàng Văn Thụ, Tp Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 7h00 – 18h00, các ngày trong tuần.
4. Giờ làm việc hành chính của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Sáng từ 7h00- 11h00, chiều từ 14h00- 18h00, các ngày trong tuần
5. Danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ¹	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I	PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA SẢN						
1	Vi Thị Minh	002913/LS-CCHN	KBCB chuyên khoa sản phụ	S 7h00 – 11h00 C 14h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	- Bác sỹ phụ trách chuyên môn của Phòng khám - Phụ trách phòng khám chuyên khoa sản, - Bác sỹ tại Siêu âm	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	

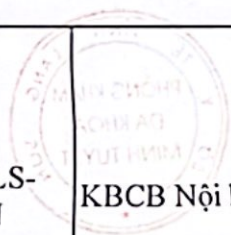
2	Nguyễn Thanh Phụng	000251/CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	S 7h00 – 11h00 C 14h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	Hộ sinh tại phòng khám sản	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	
II PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NGOẠI							
3	Hoàng Minh Dương	000353/LS-CCHN	KBCB ngoại khoa	S 7h00 – 11h00 C 14h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	Bác sĩ phụ trách phòng khám chuyên khoa ngoại	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	
III PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI							
4	Trần Thị Xuân	002321/TNG-CCHN	KBCB nội nhi	S 7h00 – 11h00 C 14h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	Bác sĩ Phụ trách phòng khám chuyên khoa nhi	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	
5	Dương Thị Ngọc	000170/LS-GPHN	Điều dưỡng	S 7h00 – 11h00 C 14h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	Điều dưỡng tại phòng khám nhi	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	Bổ sung từ ngày 05/5/2025
IV PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI							
6	Lương Quốc Duy	000064/LS-CCHN	KBCB chuyên khoa Nội tổng hợp	S 7h00 – 11h00 C 14h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	Bác sĩ - Phụ trách phòng khám chuyên khoa nội	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	Bổ sung từ ngày 05/05/2025

7	Bá Đình Kỳ	0603/CCHN-BQP	KBCB Đa khoa	S 7h00 – 11h00 C 14h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	Bác sỹ tại phòng khám chuyên khoa nội, siêu âm	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	
8	Đặng Minh Dũng	004393/LS-CCHN	KBCB Nội tổng hợp	S 11h – 13h C 17h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	Bác sỹ tại phòng khám chuyên khoa nội	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	Điều chỉnh thời gian hành nghề tại cơ sở
9	Dương Thị Vinh	005583/LS-CCHN	KBCB Đa khoa	S 11h – 13h C 17h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	Bác sỹ tại phòng khám chuyên khoa nội	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	
10	Nguyễn Thị Thùy Dung	000426/LS-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	S 7h00 – 11h00 C 14h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	Điều dưỡng tại phòng khám nội	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	
V PHÒNG CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH							
11	Nông Thế Cường	001073/LS-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	S 7h00 – 11h00 C 14h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	Bác sỹ phụ trách phòng X –Quang, siêu âm.	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	



12	Mai Ngọc Thành	003968/LS-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu KCB thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 27/5/2012 của Bộ Y Tế, Bộ nội vụ quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	S 7h00 – 11h00 C 14h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	Kỹ thuật y tại phòng Xquang	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	
VI PHÒNG XÉT NGHIỆM							
13	Nguyễn Văn Dũng	004318/HD-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	S 7h00 – 11h00 C 14h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	Kỹ thuật y Phụ trách phòng xét nghiệm	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	

14	Lương Đức Hoàng	000599/LS - CCHN	KTV xét nghiệm	S 7h00 – 11h00 C 14h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	Kỹ thuật y phòng xét nghiệm	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	
15	Lưu Thị Thạo	000233/LS- CCHN	KTV xét nghiệm	S 7h00 – 11h00 C 14h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	Kỹ thuật y phòng xét nghiệm	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	
16	Nguyễn Như Mai	005579/LS- CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	S 7h00 – 11h00 C 14h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	Kỹ thuật y phòng xét nghiệm	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	Cắt giảm từ ngày 05/5/2025
VII PHÒNG TIÊM CHỦNG							
17	Vi Thị Bình	000308/LS- CCHN	KBCB Nội khoa	S 7h00 – 11h00 C 14h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	-Bác sỹ phòng khám chuyên khoa nội -Bác sỹ phụ trách phòng tiêm chủng	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	Cắt giảm từ ngày 5/5/2025



18	Nguyễn Thị Thanh	001829/LS-CCHN	KBCB Đa khoa	S 7h00 – 11h00 C 14h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	Bác sỹ tại phòng khám chuyên khoa nội , siêu âm -Bác sỹ phụ trách phòng tiêm chủng	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	Bổ sung từ ngày 05/5/2025
19	Hoàng Thị Thúy	004112/LS-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7 tháng 10 năm 2015 quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	S 7h00 – 11h00 C 14h00- 18h00 Từ thứ 2- chủ nhật	Điều dưỡng tại phòng tiêm chủng	Không hành nghề tại các cơ sở khám chữa bệnh khác	

Lạng Sơn, ngày 05 tháng 05 năm 2025

GIÁM ĐỐC PHÒNG KHÁM



VI THI MINH